TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN MỸ** **TỈNH HƯNG YÊN** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

Bản án số: 63 /2024/HS-ST
Ngày 21/05/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HUYỆN YÊN MỸ, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Xuân Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Xuân Thuật và ông Trịnh Ngọc Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 05 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 54/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 04 năm 2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2024/QĐXXST - HS ngày 07 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đỗ Quang T, sinh ngày 21 tháng 8 năm 1971; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Nơi thường trú: phường C, quận B, Thành phố Hà Nội; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội: Không; Trình độ học vấn: lớp 7/10; Họ và tên bố: Đỗ Đức H. Đã chết; Họ và tên mẹ: Cao Thị T2. Sinh năm 1950; Vợ là: Vũ Thị Hồng L, sinh năm 1974; Con: có 03 con, lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

Ngày 11/8/1999, T bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 10 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy. Chấp hành xong bản án ngày 15/9/2016.

Ngày 21/10/2019, T bị Công an quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi Chống người thi hành công vụ, chấp hành ngày 26/12/2019.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2023, tại trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên, có mặt tại phiên tòa theo Lệnh trích xuất của Tòa án.

Người làm chứng:

Anh Đặng Văn H2, sinh năm 1986; Địa chỉ: Phường X, quận B, thành phố Hà Nội, (vắng mặt)

Ông Nguyễn Đình K, sinh năm 1957; Địa chỉ: Thôn L, xã L, huyện Y, tỉnh Hưng Yên, (vắng mặt)

Chị Vũ Thị Hồng L, sinh năm 1974; HKTT: phường C, quận B, thành phố Hà Nội, (có mặt)

Chị Nguyễn Thị H3, sinh năm 1987; Địa chỉ: thôn P, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận, (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Quang T là đối tượng nghiện ma túy. Năm 2023, T có quen biết một nam thanh niên gọi là H4 ở khu vực Hưng Yên (không biết họ tên, năm sinh, địa chỉ cụ thể), H4 thỉnh thoảng sử dụng số điện thoại 0967.7xxxxx liên lạc với T theo số 0968.5xxxxx. Ngày 15/12/2023, T nhận được điện thoại của H4 gọi điện mời về nhà H4 ăn giỗ và H4 nhờ T mua hộ khoảng 5.000.000đồng tiền ma túy kẹo (MDMA) và ma túy ke (Ketamine) để sử dụng dần thì T đồng ý. Khoảng 10 giờ ngày 16/12/2023, T đến khu vực Ô, quận Đ, Thành phố Hà Nội gặp một người nam thanh niên không rõ tên tuổi địa chỉ T bảo mua 4.500.000đồng ma túy kẹo và ke, trong đó mua 100 viên ma túy kẹo còn lại lấy ma túy ke; người thanh niên này nói với T, giá ma túy kẹo là 15.000đồng/01viên, tổng 100 viên hết 1.500.000đồng, còn lại 3.000.000đồng thì lấy hết ma túy ke thì T đồng ý và đưa số tiền 4.500.000đồng cho người thanh niên này. Sau khi nhận 4.500.000đồng, thì người thanh niên dời đi, 15 phút sau quay lại đưa cho T 01 túi nilon màu xám bạc loại có viền cài kích thước khoảng (22x15)cm, bên trong túi nilon này có chứa: 01 túi nilon màu trắng có viền màu đỏ kích thước khoảng (15x10)cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, T biết là ma túy ke và 01 túi nilon màu trắng có viền màu đỏ kích thước khoảng (14x10)cm, bên trong có 100 viên nén màu trắng, trên bề mặt có chữ Netflix, T biết là ma túy kẹo. Sau khi nhận được ma túy, T vào một quán tạp hóa ven đường mua một gói chè, một hộp bánh rồi cho vào một túi giấy màu vàng, có quai xách bằng vải, T bỏ gói ma túy vào bên trong túi giấy rồi xách về nhà.

Khoảng 15 giờ ngày 16/12/2023, T thuê anh Đặng Văn H2, sinh năm 1986 ở Phường X, quận B, Hà Nội là nhân viên của hãng taxi A điều khiển xe ô tô biển số 30A- 311.72 đến đón T để đi về nhà H4 ở khu vực ngã tư P. Trên đường đi, T

và H4 có gọi điện cho nhau và hẹn gặp nhau ở khu vực trước cửa nhà nghỉ ở Thôn L, xã L, huyện Y, tỉnh Hưng Yên cách ngã tư P khoảng 02km thì có người đến đón. Anh H2 điều khiển xe ô tô chở T đến điểm hẹn, T nhìn thấy có một thanh niên điều khiển xe đi xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng đang đứng đợi. T dặn Anh H2 điều khiển xe ô tô táp vào lề đường rồi mở cửa xe đi ra ngoài, tay phải xách theo túi giấy màu vàng có ma túy bên trong rồi ngồi lên phía sau xe mô tô của người thanh niên đến đón, người thanh niên này điều khiển xe mô tô chở T đi vào trong một ngõ nhỏ được khoảng 50m thì bị Công an huyện Yên Mỹ bắt giữ, lợi dụng sơ hở người thanh niên điều khiển xe mô tô chạy thoát. Vật chứng thu giữ: Tại tay phải của T 01 túi giấy màu vàng có quai xách bằng vải bên trong có 01 túi nilon màu xám bạc loại có viền cài kích thước (22x15)cm, bên trong túi nilon này có chứa: 01 túi nilon màu trắng có viền màu đỏ kích thước (15x10)cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (được niêm phong ký hiệu M1); 01 túi nilon màu trắng có viền màu đỏ kích thước (14x10)cm, bên trong có chứa 100 viên nén màu trắng đều có kích thước (1,2x0,8x0,3)cm trên bề mặt có chữ Netflix (được niêm phong ký hiệu M2); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu vàng đã bên trong lắp 01 sim Viettel, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme RMX 3710, màu xanh bên trong lắp 01 sim Viettel và số tiền 5.745.000đồng.

Ngày 16/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đỗ Quang T ở đường C, phường C, quận B, Hà Nội, không thu giữ đồ vật tài liệu gì.

Tại Bản kết luận giám định số 45/KL-KTHS(MT) ngày 19/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng trong niêm phong ký hiệu M1, có khối lượng là 97,420g, là ma túy, loại Ketamine; Mẫu chất dạng viên nén màu trắng trong niêm phong ký hiệu M2, có khối lượng là: 44,273g, là ma túy, loại MDMA.

Bản cáo trạng số 60/CT- VKS - YM ngày 26/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ truy tố bị cáo Đỗ Quang T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Đỗ Quang T khai nhận, bị cáo quen biết H4 qua lần về nhà bố nuôi ăn giỗ ở P, bị cáo không biết họ tên địa chỉ cụ thể của H4. H4 có gọi điện nhờ bị cáo mua hộ ma túy cho H4, tiền do bị cáo tạm ứng bỏi ra, sau khi mau ma túy về nhà bị cáo có sử dụng để kiểm tra chất lượng, số ma túy cơ quan công an phát hiện thu giữ ngày 16/12/2023 là số ma túy bị cáo mua hộ H4, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ có quan điểm: Giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích, đánh giá lời khai của bị cáo tại phiên tòa, tính chất mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Đỗ Quang T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo T từ 10 năm đến 11 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/12/2023.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2,3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đề nghị tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì ký hiệu 45/KL -KTHS(MT) bên trong có 96,809gam ma túy, loại Ketamine; 43,820gam ma túy, loại MDMA, 02 vỏ túi nilon đựng ma túy và 02 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định; 01 túi giấy màu vàng có quai xách bằng vải; 01 túi nilon màu xám bạc có viền cài kích thước (22x15)cm.

Hoàn trả bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu vàng đã bên trong lắp 01 sim Viettel, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme RMX 3710, màu xanh bên trong lắp 01 sim Viettel và số tiền 5.745.000đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng, bị cáo và Kiểm sát viên đề nghị HĐXX xét xử vắng mặt những người làm chứng. HĐXX xét thấy người làm chứng đã có lời khai tại cơ quan điều tra, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến kết quả xét xử vụ án, do vậy HĐXX căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt người làm chứng.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng*:* Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai ở biên bản hỏi cung bị can tại cơ quan điều tra từ bút lục 151 đến 159 từ bút lục 194 đến 195 bị cáo đều khai nhận H4 gọi điện nhờ bị cáo mua hộ 5.000.000đồng ma túy, bị cáo đã mua 4.500.000đồng ma túy của một người đàn ông ở phố Ô, quận Đ, thành phố Hà Nội, khi mua xong đã mang về nhà dùng thử, sau đó thuê xe tác xi đi giao lại cho H4 ở Hung Yên, khi chưa gặp được H4 thì bị bắt, lời khai của bị áo còn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang bút lục 22 đến 23, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu tạm giữ, bản ảnh từ bút lục 24 đến 26, kết luận giám định từ bút lục 35 đến 36 và còn phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên HĐXX có đủ căn cứ xác định: Khoảng 16 giờ 10

phút ngày 16/12/2023, tại đường Thôn L, xã L, huyện Y, tỉnh Hưng Yên Đỗ Quang T có hành vi cất giữ trái phép 97,420g, ma túy loại Ketamine và 44,273g ma túy loại MDMA, trong túi sách màu vàng. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã từng bị xét xử về tội ma túy, nay vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, bị cáo tàng trữ hai loại ma túy khác nhau, mỗi loại đều trên 30g, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước, việc sử dụng ma túy là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần xét xử nghiêm minh, áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, để cơ quan chức năng, tiếp tục cải tạo, giáo dục, thì mới đủ điều kiện để bị cáo không gây nguy hiểm cho xã hội.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có con trai bị thiểu năng trí tuệ, trước khi phạm tội đang nuôi mẹ trên 70 tuổi, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không nguồn thu nhập ổn định, không có tài sản tích lũy, nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về biện pháp tư pháp:

Đối với 01 phong bì ký hiệu 45/ KL - KTHS (MT), bên trong có 96, 809g ma túy loại Ketamine trong niêm phong ký hiệu M1, 43,820g ma túy loại MDMA trong niêm phong ký hiệu M2; 02 vỏ túi nilon đựng ma túy và 02 phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định là chất cấm lưu hành, vật không có giá trị, nay tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại nhẫn hiệu Iphone 12 Promax màu vàng, niêm phong ký hiệu ĐT1, bên trong lắp 01 sim Viettel; 01 điện thoại nhãn hiệu Realme RMX 3710, niêm phong ký hiệu DDT bên trong lắp 01 sim Viettel và số tiền 5.745.000đồng là tài sản của bị cáo không dùng vào việc phạm tội, nay hoàn trả bị cáo.

Đối với 01 túi giấy màu vàng, 01 túi nilon màu bạc được niêm phong ký hiệu T1 là vật không có giá trị, nay tịch thu cho tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ: Điểm h khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

2/ Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Quang T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

3/ Xử phạt: Bị cáo Đỗ Quang T 10 (mười) năm, 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/ 12/ 2023.

4/ Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2,3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu cho tiêu hủy với 01 phong bì ký hiệu 45/ KL - KTHS (MT), bên trong có 96, 809g ma túy loại Ketamine trong niêm phong ký hiệu M1, 43,820g ma túy loại MDMA trong niêm phong ký hiệu M2; 02 vỏ túi nilon đựng ma túy và 02 phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định; 01 túi giấy màu vàng, 01 túi nilon màu bạc được niêm phong ký hiệu T1.

Hoàn trả bị cáo 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu vàng, niêm phong ký hiệu ĐT1, bên trong lắp 01 sim Viettel; 01 điện thoại nhãn hiệu Realme RMX 3710, niêm phong ký hiệu ĐT 2 bên trong lắp 01 sim Viettel và số tiền 5.745.000đồng (năm triệu bảy trăm bốn mươi năm nghìn đồng)

Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu vật chứng giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mỹ với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Mỹ ngày 03/5/2024.

Tiền theo ủy nhiệm chi giữa Công an huyện Yên Mỹ với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Mỹ ngày 02/05/2024.

5/ Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Đỗ Quang T phải chịu 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

6/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày xét xử sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Xuân Quỳnh

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKS, CA, huyện Yên Mỹ;
- Trại tạm giam - CA huyện Yên Mỹ;
- Chi cục THA DS huyện Yên Mỹ;
- UBND phường C, quận B, thành phố Hà Nội;
- Lưu.